

Bản án số: 243/2022/HSPT

Ngày 31 - 10 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hạnh Vân.

*Các Thẩm phán:* Bà Lưu Thị Thu Hường và ông Hoàng Kim Khánh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Quang Hùng - Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 31/10/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 250/2022/HSPT ngày 04/10/2022 đối với bị cáo Mai Đăng T về tội “Cố ý gây thương tích”, do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2022/HSST ngày 16/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 273/2022/QĐXXPT-HS ngày 19/10/2022.

**\* Bị cáo: Mai Đăng T;** sinh năm 1977, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn 3, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn V và bà Trần Thị H, có vợ là Dương Thị Th (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2003; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại kháng cáo:** Chị Dương Thị Th, sinh năm 1980 (Có mặt).

Trú tại: Thôn 3, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

**\* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:** Ông Nguyễn Tiến Th - Luật sư Văn phòng luật sư Bách Khoa - Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

Địa chỉ: 306 NTT, phường TL, TP.B, tỉnh Đắk Lắk.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Mai Đăng T và bị hại Dương Thị Th là vợ chồng, trong cuộc sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Vào tháng 5/2021 chị Th đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ và làm đơn đến Tòa án nhân dân huyện Krông Ana để xin giải quyết việc ly hôn với Mai Đăng T. Ngày 21/3/2022 chị Th biết bị cáo T đang nhận nấu tiệc và trang

trí đám cưới cho gia đình nhà ông Đỗ Văn Th1 tại thôn 3, xã Q, huyện K, chị Th đã đi đến nhà ông Th1 lấy tấm biển trang trí mang về nhà bố mẹ để cất giữ. Bị cáo T được gia đình ông Th1 thông báo lại sự việc, T điều khiển xe máy đi tìm chị Th để nói chuyện. Khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực ngã ba cổng chào thôn 3, xã Q, huyện K, thấy chị Th điều khiển xe máy đi trên đường, T điều khiển xe đến chặn trước đầu xe máy của chị Th. Chị Th dừng xe bỏ chạy, T cũng chạy bộ đuổi theo. Khi đến nhà ông H, chị Th chạy vào để trốn, do nhà đóng cửa, chị Th chạy theo đường luồng ra sau vườn, nấp vào phía sau một vách tường, đồng thời lấy điện thoại gọi cho ông Dương Ngọc A (bố chị Th) để nhờ giúp đỡ. T chạy đuổi theo đến nhà ông H, T nhặt một cây gậy gỗ (dài 155cm, dày 1,1cm, chỗ rộng nhất 5cm, chỗ nhỏ nhất 2cm), khi ra đến sau vườn thấy chị Th đang ngồi sau đồng tôn, sát vách tường, T đã vung cây gậy gỗ đang cầm đánh về phía chị Th, chị Th đưa tay phải lên đỡ, bị gậy gỗ đánh trúng cổ tay, gậy gỗ bị gãy thành từng đoạn. Lúc này, trên tay T vẫn còn cầm một đoạn ngắn (dài khoảng 48cm), T tiếp tục vung gậy đánh về phía chị Th, chị Th đưa tay trái đang cầm điện thoại lên đỡ, bị đánh trúng tay làm rơi điện thoại xuống đất. Chị Th bỏ chạy ra đường, gặp ông Dương Ngọc A và được đưa đi cấp cứu tại Trạm y tế xã Q và chuyển lên Bệnh viện Đa khoa TH để điều trị.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 396/TgT-TTPY ngày 26/4/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chị Dương Thị Th bị vết mổ để lại sẹo mặt trước 1/3 dưới cằm tay phải, kích thước 9cm x 0,1cm; Vết thương đung dập đốt xa ngón I tay trái để lại vết biến đổi sắc tố da mặt mu khớp liên đốt 1-2, ngón I tay trái, kích thước 1cm x 0,1cm; Gãy 1/3 dưới xương quay phải; Gãy đốt xa ngón I bàn tay trái; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích hiện tại là 13%. Vật tác động tày cứng.

***Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2022/HSST ngày 16/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:*** Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mai Đăng T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Cố ý gây thương tích”.

Ngày 27/8/2022 bị hại chị Dương Thị Th kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xét xử theo hướng hủy Bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại bị cáo T về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Trường hợp cấp phúc thẩm cho rằng xét xử bị cáo T về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng tội danh thì đề nghị cấp phúc thẩm buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, không cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại rút một phần kháng cáo, chỉ đề nghị cấp phúc thẩm không cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Mai Đăng T về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa, bị hại rút một phần kháng cáo đối với tội danh “Giết người”, việc rút một phần kháng cáo là tự nguyện nên đề nghị HĐXX chấp nhận. Xét kháng cáo của bị hại về việc đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng định khung “Có tính chất côn đồ” và không cho bị cáo hưởng án treo, nhận thấy bị hại đã đến nơi bị cáo làm trang trí đám cưới để lấy đi bằng trang trí, ảnh hưởng đến việc kinh doanh của bị cáo, khiến bị cáo bức xúc, gây thương tích cho bị hại. Do vậy, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo có phần lỗi của bị hại nên bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp “Có tính chất côn đồ”. Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù và cho hưởng án treo là phù hợp. Từ phân tích trên, đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì chỉ đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc cha mẹ già, con nhỏ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, Ông Nguyễn Tiến Th trình bày: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất, bị cáo đã đuổi đánh bị hại, gây thương tích cho bị hại. Hành vi của bị cáo thể hiện sự côn đồ, hung hãn nên đề nghị HĐXX áp dụng bổ sung tình tiết tăng nặng định khung “Có tính chất côn đồ” theo điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ nên không đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định.

Bị hại đồng ý với quan điểm của người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại và đề nghị HĐXX không cho bị cáo hưởng án treo.

Quá trình tranh luận, đối đáp với nhau về các vấn đề cần giải quyết trong vụ án, Kiểm sát viên và Luật sư đều giữ nguyên quan điểm của mình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Do mâu thuẫn vợ chồng khi sử dụng tài sản chung trong thời gian giải quyết ly hôn, ngày 21/3/2022 tại khu

vực thôn 3, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Lắk bị cáo Mai Đăng T đã dùng 01 cây gậy gỗ đánh trúng vào cổ tay phải và ngón cái bàn tay trái của chị Dương Thị Th gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể 13%. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Mai Đăng T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị hại, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo làm dịch vụ đám cưới hỏi. Bị hại cho rằng bị cáo tự ý sử dụng tài sản chung trong thời gian giải quyết ly hôn khi chưa được sự đồng ý của bị hại nên đã đến nơi bị cáo trang trí đám cưới để lấy đi bằng trang trí, ảnh hưởng đến uy tín, công việc kinh doanh của bị cáo, khiến bị cáo bức xúc, gây thương tích cho bị hại. Như vậy, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo có phần lỗi của bị hại nên bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp "Có tính chất côn đồ". Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, tích cực hợp tác với cơ quan tiến hành tố tụng để làm sáng tỏ những tình tiết liên quan đến vụ án; Đã bồi thường cho bị hại nhằm khắc phục hậu quả do mình gây ra; Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù và cho hưởng án treo là phù hợp Điều 65 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2022/HSST ngày 16/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại rút một phần kháng cáo về việc đề nghị cấp phúc thẩm xét xử bị cáo về tội "Giết người", xét thấy việc bị hại rút kháng cáo là tự nguyện, không bị đe dọa, ép buộc nên cần chấp nhận.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, Không chấp nhận kháng cáo của bị hại chị Dương Thị Th. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2022/HSST ngày 16/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

[2]. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Mai Đăng T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/8/2022).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Chị Dương Thị Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Krông Ana;
- VKSND Krông Ana;
- Công an Krông Ana;
- Chi cục THADS K;
- CQ THAHS Công an K;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- UBND xã Q;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Hạnh Vân**